

UniFlex 115

CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO
HAI THÀNH PHẦN GỐC XI MĂNG

MÔ TẢ SẢN PHẨM

UniFlex 115 là hệ chống thấm gốc xi măng cải tiến với hàm lượng polymer cao, được thiết kế theo tỉ lệ tối ưu 1:1,5 (lỏng:bột), tạo nên lớp màng chống thấm có độ đàn hồi vượt trội sau khi đóng rắn. Nhờ khả năng co giãn tốt, sản phẩm đặc biệt hiệu quả trong việc bù trừ các vi chuyển vị và hạn chế nứt chân chim trên bề mặt bê tông và khối xây. Lớp phủ sau khi hoàn thiện có độ đặc chắc cao, bám dính mạnh, chống thấm nước và hơi ẩm hiệu quả, đồng thời không chứa hợp chất hữu cơ bay hơi (VOC), an toàn cho người thi công và môi trường.

ĐIỂM NỔI BẬT

- **1 : 1,5** — Tỉ lệ lỏng : bột
- **≥ 1,2 mm** — Khả năng che phủ vết nứt
- **≥ 2,0 mm** — Che phủ vết nứt khi dùng lưới

HẠNG MỤC ỨNG DỤNG

- Tường ngoài
- Tường tầng hầm
- Bể nước, bể bơi
- Bếp, vệ sinh
- Mái bằng, máng xối
- Môi trường biển

CÔNG DỤNG

- Chống thấm cho tường ngoài trời, tường tầng hầm
- Chống thấm cho bể nước sinh hoạt
- Chống thấm cho nhà bếp, nhà vệ sinh
- Chống thấm cho ban công và bồn trồng cây
- Chống thấm cho bể bơi và thác nước
- Chống thấm cho tấm tường đúc sẵn
- Chống thấm cho mái bằng bê tông và máng xối
- Chống thấm cho mái kim loại, mái tôn
- Bảo vệ bề mặt bê tông trong môi trường biển hoặc có chứa muối sodium/calcium chloride hoặc sodium sulphate

BỀ MẶT PHÙ HỢP

- Tường tô bằng lớp vữa xi măng
- Sàn cán bằng lớp vữa xi măng
- Bề mặt gạch đá hiện hữu
- Tấm cemboard
- Bê tông

TÍNH CHẤT KỸ THUẬT

Các chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Kết quả
Cường độ bám dính trong điều kiện chuẩn	BS EN 14891:2017	≥ 1,2MPa
Cường độ bám dính sau khi tiếp xúc với nước		≥ 1,0MPa
Cường độ bám dính sau khi lão hoá nhiệt		≥ 1,2MPa
Cường độ bám dính sau khi tiếp xúc với nước vôi		≥ 0,8MPa
Cường độ bám dính sau khi tiếp xúc với nước clo		≥ 0,8MPa
Khả năng chống thấm nước (áp suất 150kPa trong 7 ngày)		Không thấm
Khả năng che phủ vết nứt		≥ 1,2mm
Khả năng che phủ vết nứt khi sử dụng với lưới gia cường 70 / 150		≥ 2,0mm
Độ giãn dài khi đứt sau 28 ngày	ASTM D412-16(2021)	230% ± 23%
Cường độ chịu kéo lớn nhất		≥ 1,4MPa
Độ cứng Shore A	ASTM D2240-15	≥ 55

Kết quả và đề xuất dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tuỳ phương pháp và điều kiện thi công cụ thể

THÔNG SỐ NHANH

ĐÓNG GÓI	Bộ 7,5kg (A+B đóng trong thùng) Bộ 20kg (A+B đóng trong thùng) Bộ 25kg (A: 10kg · B: 15kg)
MÀU SẮC	A: Lỏng trắng đục · B: Bột xám Hỗn hợp sau khi trộn: Màu xám
HẠN SỬ DỤNG	24 tháng khi bao bì chưa mở
THỜI GIAN SỬ DỤNG SAU TRỘN	01 giờ ở 35°C, RH ≥ 60%
ĐỊNH MỨC	1,0 - 1,5kg/m²: tường ngoài trời, khu vực vệ sinh 2,0 - 3,0kg/m²: tường tầng hầm, bể bơi, mái
THỜI GIAN CHỜ GIỮA CÁC LỚP	30 - 60 phút (hoặc lâu hơn tuỳ điều kiện thực tế; tay chạm vào không dính)
THỜI GIAN CHỜ THỬ NƯỚC	3 - 7 ngày (tuỳ yêu cầu thực tế)
THỜI GIAN CHỜ CÁN VỮA, DÁN GẠCH	Tối thiểu 7 ngày

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Da và mắt:** sản phẩm chứa xi măng có tính kiềm, có thể gây kích ứng da, bỏng nhẹ hoặc dị ứng với người có cơ địa nhạy cảm; xi măng khô hoặc ướt đều có thể gây tổn thương nghiêm trọng cho mắt.
- **Vãng vào mắt:** rửa ngay dưới vòi nước sạch chảy nhẹ 10 - 15 phút, không dụi mắt; đau rát kéo dài thì đến cơ sở y tế gần nhất.
- **Bảo hộ:** Găng tay · Kính bảo hộ mắt · Khẩu trang chống bụi mịn (khi trộn hoặc cắt gạch) · Quần áo bảo hộ.
- **Môi trường thi công:** nơi thông thoáng gió, tránh không gian kín, trẻ em và vật nuôi; tránh hít bụi xi măng khi trộn vật liệu khô.
- **Vật liệu thừa:** cột kín bao sau khi dùng để tránh hút ẩm; không đổ xuống cống, để khô và xử lý như rác xây dựng.
- **Tra cứu:** Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS) mới nhất tại website chính thức Uniwa hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật.

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ

- Đảm bảo bề mặt nền được làm sạch và chắc chắn; pha trộn đúng tỉ lệ giữa hai thành phần và khuấy đều hỗn hợp.
- Ốp lát trực tiếp trên bề mặt chống thấm phải dùng keo dán gạch loại C2 trở lên.
- Không trộn sản phẩm với xi măng hoặc phụ gia khác nếu không có hướng dẫn của nhà sản xuất; tránh thi công dưới trời nắng gắt hoặc nhiệt độ dưới 15°C.
- Dùng dụng cụ thích hợp cho từng khu vực: máy phun, rulô, cọ, bay....
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế.
- Uniwa không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án.

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn

SẢN XUẤT BỞI
CÔNG TY TNHH BUMATECH
Nhà xưởng: 820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh
Sản xuất theo đơn đặt hàng của Uniwa (OEM)

HOTLINE
0935 076 866

Uniwa waterproofing
Best Solution - Best Protection

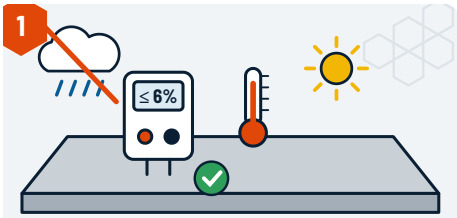
QUY TRÌNH THI CÔNG SẢN PHẨM

UniFlex 115

CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO

THI CÔNG 9 BƯỚC

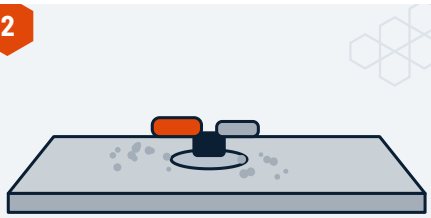
1



Kiểm tra nền và độ ẩm

Bê tông bảo dưỡng đủ 28 ngày; độ ẩm lớp vữa tô, cán ≤ 6%; nhiệt độ bề mặt cao hơn điểm sương ít nhất 3°C.

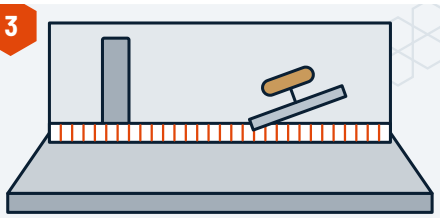
2



Làm sạch, tạo nhám

Mài hoặc phun nước áp lực đạt nhám CSP 2 - 3; làm sạch bụi, ba vó, dầu mỡ, hợp chất bảo dưỡng.

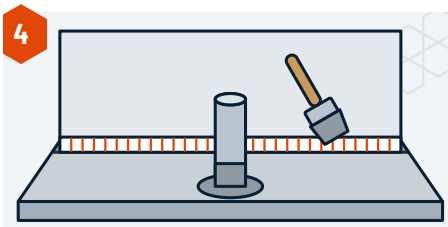
3



Trám nút, đặt băng gia cường

Quét lớp thứ nhất tại góc đáy – thành, chân tường, mạch ngừng; khi còn ướt chèn băng gia cường đàn hồi, miết bằng bay thép.

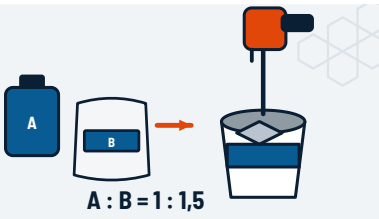
4



Xử lý cổ ống và góc

Gia cường cổ ống, góc TRƯỚC khi phủ diện rộng; chờ 30 - 60 phút rồi quét lớp thứ hai phủ kín hoàn toàn mép băng.

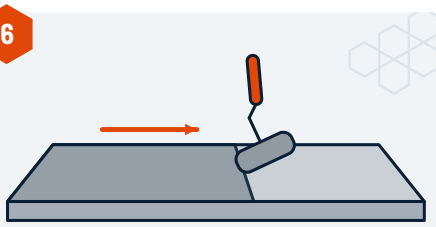
5



Trộn hai thành phần 1 : 1,5

Lắc đều thành phần lỏng; đổ lỏng (A) vào thùng trước, bột (B) sau, trộn máy tốc độ chậm đến khi đồng nhất. Dùng hết trong 1 giờ ở 35°C.

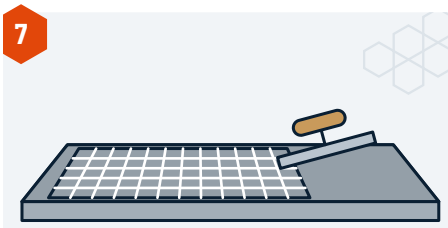
6



Lăn lớp thứ nhất

Lăn bằng rulô hoặc chổi quét; thi công thành trước, đáy sau, lùi dần về phía lối ra. Không để hỗn hợp đọng thành vũng.

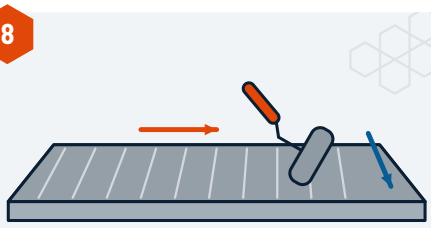
7



Trải lưới gia cường 70 / 150

Trải lưới trên mặt phẳng ở vùng nứt; góc dùng băng gia cường. Kèm lưới, che phủ vết nứt nâng từ 1,2mm lên ≥ 2,0mm.

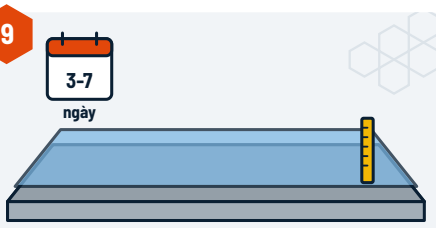
8



Lớp sau vuông góc

Chờ 30 - 60 phút, chạm tay không dính, lăn lớp 2 vuông góc lớp 1. Định mức 1,0 - 1,5kg/m²: tường ngoài, khu vệ sinh; 2,0 - 3,0kg/m²: tầng hầm, bể bơi, mái.

9



Ngâm thử nước 3 - 7 ngày

Ngâm nước kiểm tra, không thấm, không loang ẩm. Cán vữa, dán gạch lên trên: chờ tối thiểu 7 ngày.

LƯU Ý VÀNG

- **Trộn đúng tỉ lệ 1 : 1,5, không thêm nước**
- **Trải lưới trên mặt phẳng ở vùng nứt; góc dùng băng gia cường đàn hồi**
- **Lăn đủ số lớp, lớp sau vuông góc lớp trước**

Định mức, tỉ lệ trộn, thời gian chờ và thông số kỹ thuật: xem mặt trước (Tài liệu kỹ thuật sản phẩm). Luôn thi công thử trên diện tích nhỏ trước khi thi công diện rộng.

UNIFLEX 115 · CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO 2 THÀNH PHẦN

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn

SẢN XUẤT BỞI
CÔNG TY TNHH BUMATECH
Nhà xưởng: 820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh
Sản xuất theo đơn đặt hàng của Uniwa (OEM)

HOTLINE
0935 076 866

PHIÊN BẢN 2026.11 · QTTC UNW-F115